

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày 18 - 4 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Kim.

Ông Long Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Mai Sao, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Vi Công A, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1985 tại thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Khu T, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Vi Văn P (đã chết) và bà: Vi Thị Z; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 20/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy; ngày 14/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Có 02 tiền án; bị tạm giam tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 16/01/2019. Có mặt.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Khắc G, sinh năm 1988; nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã S, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Trần Đăng X, sinh năm 1989; nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

Bà Phạm Thị J. Có mặt.

Chị Nguyễn Thị V. Vắng mặt.
Anh Chu Quang D. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/01/2019 Vi Công A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12X1-165.87 (xe của Vi Công N em trai A) từ nhà đến gara sửa chữa xe ô tô của anh Nguyễn Khắc G ở thôn L, xã S, huyện C, tỉnh Lạng Sơn chơi (A có quen G từ trước). Khi đến nơi A có gặp G và bà Phạm Thị J (mẹ G), chị Nguyễn Thị V (vợ G) cùng 02 con nhỏ của G đang ở gara và ở nhà G cạnh gara, A nhìn thấy trong sân gara của G có một chiếc xe ô tô 5 chỗ nhãn hiệu Daewoo Matiz biển kiểm soát 14A-116.85 của anh Trần Đăng X mang đến để sửa chữa, A nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. Vi Công A nói với G là đã mua lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14A-116.85 và yêu cầu G giao chìa khóa xe cho A, G không đồng ý và nói với A đây là xe của khách mang đến sửa, rồi G ra khỏi gara để đi sửa chữa xe ô tô cho khách ở ngã ba U. Sau khi G đi khỏi gara A đã tự ý mở cửa bên lái xe ô tô, ngồi lên xe và dùng chìa khóa của xe mô tô biển kiểm soát 12X1-165.87 cắm vào ổ khóa điện của xe ô tô và khởi động được hệ thống điện nhưng không nổ được máy, A mở nhạc và dùng rẻ lau chùi xe, trong quá trình lau chùi A nhìn thấy trong xe có giấy tờ xe và một số giấy tờ khác A không kiểm tra. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày A để xe mô tô biển kiểm soát 12X1-165.87 tại gara của G và dùng tay đẩy chiếc xe ô tô trôi xuống dốc từ sân gara ra tỉnh lộ 234 (sân gara cao hơn và sát mặt đường), sau đó A lên xe điều khiển xe trôi xuống dốc hướng S - M để vào số nổ máy, nhưng xe vẫn không nổ. Cùng lúc này Nguyễn Khắc G về đến gara phát hiện, nên chạy bộ đuổi theo chiếc ô tô biển kiểm soát 14A-116.85 do A đang điều khiển trôi dốc và nhặt lấy gạch, đá ở mép đường chèn vào bánh sau bên phải chiếc xe ô tô để ngăn cản, nhưng do xe ô tô đang đà trôi dốc nên bánh xe đã lăn qua gạch, đá do G chèn, G tiếp tục đuổi theo rồi nhặt lấy 3 viên gạch ba banh ở mép đường, G dùng một viên chèn vào bánh trước bên phải và hai viên chèn ở hai bánh sau xe ô tô làm chiếc xe dừng lại hẳn, G đi lên phía đầu xe ô tô mở nắp capô và tháo hệ thống điện ở ắc quy xe để xe không nổ được. Lúc này A xuống khỏi xe ô tô và cầm giấy tờ xe theo, đến chỗ G và bảo với G là xe A đã mua rồi, giấy tờ đây, nhưng G không xem, A cất giấy tờ xe và bỏ ba viên gạch mà G dùng để chèn bánh xe ô tô, A vứt hai viên đi còn một viên A cầm trên tay phải và nói *“Mẹ thằng G mày có thích chết không”*, G lùi lại phía sau xe ô tô, A vứt viên gạch đi rồi mở nắp capô đầu nối lại hệ thống dây điện ắc quy của xe và dùng tay đẩy chiếc xe trôi tiếp, đồng thời nhảy lên ghé lái và khởi động xe nổ máy, A điều khiển xe ô tô đi về hướng thị trấn M, huyện C. Sau khi bị A lấy xe, G đã trình báo Cơ quan Công an. Khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A-116.85 về đến thị trấn M, huyện C thì xe lại bị chết máy không nổ được, khi A đang đẩy chiếc xe ô tô trên đường Đ, khu H, thị trấn M thì bị Công an huyện

Chi Lãng tiến hành tạm giữ xe ô tô biển kiểm soát 14A-116.85 cùng giấy tờ xe. Ngày 16/01/2019 Vi Công A bị bắt.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 18/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chi Lãng đã kết luận: Giá trị xe ô tô biển kiểm soát 14A-116.85 là 48.300.000 đồng.

Ngày 22/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lãng đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát 14A-116.85 cùng giấy tờ, chìa khóa xe cho chủ sở hữu Trần Đăng X.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lãng đã truy tố bị cáo Vi Công A về tội Cường đoạt tài sản, theo điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Công A đã khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản, cùng toàn bộ nội dung vụ án.

Bị hại, anh Nguyễn Khắc G trình bày: Khi Vi Công A cố tình lấy xe ô tô biển kiểm soát 14A-116.85, anh đã cố gắng ngăn cản nhưng bị Vi Công A cầm gạch đe dọa nên anh buộc phải để A lấy xe đi, ngay sau đó anh đã báo Công an. Về thiệt hại, tài sản đã được thu hồi, không bị thiệt hại nên anh G không yêu cầu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Trần Đăng X xác định đã được trả lại tài sản, không bị thiệt hại nên không yêu cầu giải quyết.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vi Công A theo tội danh và điều luật như trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vi Công A phạm tội Cường đoạt tài sản. Xử phạt bị cáo Vi Công A từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Do hành vi của Vi Công A chưa gây thiệt hại về vật chất, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đề nghị giải quyết.

Về vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đề nghị giải quyết.

Bị cáo Vi Công A không có ý kiến tranh luận, bị cáo thừa nhận việc xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Bị hại anh Trần Đăng X và anh Nguyễn Khắc G không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vi Công A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản xác định hiện trường do Công an huyện Chi Lăng lập ngày 08/01/2019, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi, có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Khoảng hơn 18 giờ ngày 05/01/2019 tại gara sửa ô tô của anh Nguyễn Khắc G ở thôn L, xã S, huyện C, Vi Công A đã dùng chìa khóa xe máy mở khóa điện xe ô tô nhãn hiệu Daewoo Matiz biển kiểm soát 14A-116.85 của anh Trần Đăng X đang để sửa chữa tại gara và đẩy chiếc xe ra đường. Khi bị anh G dùng 3 viên gạch chèn bánh xe không cho A lấy xe, A đã xuống xe nói với G là xe A mua rồi và bỏ 3 viên gạch chèn bánh xe ra, A cầm một viên trên tay phải đe dọa anh G và lấy xe đi. Trị giá tài sản mà A chiếm đoạt là 48.300.000 đồng.

[4] Bị cáo Vi Công A là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy có đủ khả năng để nhận thức việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích có chiếc xe để sử dụng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi đe dọa sẽ dùng vũ lực, chiếm đoạt tài sản với giá trị lên tới 48.300.000đ (bốn mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng), trong khi bị cáo đã tái phạm. Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Vi Công A phạm tội Cường đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Vi Công A là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người chiếm hữu hợp pháp, dùng thủ đoạn gian dối và đe dọa sẽ dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản, xâm phạm đến tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung tội phạm. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Vi Công A. Về tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo đã bất chấp pháp luật ngang nhiên thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản, thỏa mãn nhu cầu cá nhân; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án; về tình tiết tăng nặng: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Vi Công A thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, tu dưỡng, sớm trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật.

[7] Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Thấy rằng bị cáo Vi

Công A có nhân thân xấu, hành vi phạm tội là rất nghiêm trọng, chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm, răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì không có khả năng thi hành, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng Thi hành.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do hành vi của Vi Công A chưa gây thiệt hại về vật chất, bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[9] Về vật chứng: Công an huyện Chi Lăng đã xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra đúng quy định của pháp luật nên không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Vi Công A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vi Công A phạm tội Cường đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Vi Công A 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 16 tháng 01 năm 2019.

Về án phí: Buộc bị cáo Vi Công A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án huyện Chi Lăng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Hoàng Thế Khuynh